

Bản án số: 86/2017/HSST
Ngày 28/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HÒA - TP HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán Chủ tọa phiên toà: Ông **Bùi Thanh Minh**

Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Hạ Tuấn** và ông **Đặng Viết Côi**

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Duyên** - CBTA

Đại diện VKSND huyện Ứng Hoà tham gia phiên toà: Ông **Đỗ Khắc Toán**- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, xét xử sơ thẩm V1 án hình sự thụ lý số: 97/2017/ HSST ngày 13 tháng 12 năm 2017 đối với các bị cáo:

Trần Khắc H, sinh năm 1968; STQ: Thôn T, xã H, huyện U, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Nguyên Chủ nhiệm HTX nông nghiệp thôn T, xã H; Trình độ văn hoá: 12/12; là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam đã bị khai trừ ra khỏi Đảng; Con ông: Trần Khắc V (đã chết) và bà Lưu Thị T; vợ Nguyễn Thị C; có 2 con, lớn sinh năm 1988, nhỏ sinh năm 1990; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 20/9/2016 đến ngày 11/01/2017 được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Nguyễn Trọng V, sinh năm 1960; STQ: Thôn T, xã H, huyện U, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Nguyên kế toán HTXNN thôn T, xã H; Trình độ văn hoá: 10/10; Con ông: Nguyễn Trọng V2 và bà Nguyễn Thị T; vợ Đắc Thị C; có 4 con, lớn sinh năm 1987, nhỏ sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ 20/9/2016 đến ngày 11/01/2017 được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Nguyễn Bồng V1, sinh năm 1962; STQ: Thôn T, xã H, huyện U, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Nguyên thủ quỹ HTXNN thôn T, xã H; Trình độ văn hoá: 7/10; là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng; Con ông: Nguyễn Bồng N và con bà Mai Thị H vợ Nguyễn Thị L; có 02 con lớn sinh năm 1984, nhỏ sinh năm 1988; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

***Những người có quyền lợi liên quan:**

+ ***Đại diện UBND huyện Ứng Hòa:*** Ông **Lê Hồng H** - Chủ tịch UBND huyện, đại diện theo ủy quyền bà **Mai Thị U** - Trưởng phòng tài chính và kế hoạch huyện Ứng Hòa. (Vắng mặt).

+ ***Đại diện UBND xã H:*** Ông **Nguyễn Đắc D** - Chủ tịch ủy quyền cho ông **Nguyễn Duy C** - Phó chủ tịch. (Có mặt)

+ ***Đại diện Thôn T, xã H:*** Ông **Nguyễn Văn Q** - Trưởng thôn. (Có mặt)

+ ***Đại diện HTX Nông nghiệp thôn T, xã H:*** Ông **Nguyễn Văn Q** - Chủ tịch HĐQT HTX nông nghiệp T. (Có mặt)

+ *Trung tâm phát triển cây trồng Hà Nội*: Bà Hoàng Thị H - Giám đốc.
(Vắng mặt). Địa chỉ: Số 2 phường P, quận H, Hà Nội.
+ *Chị Ngô Thùy L, sinh năm 1981*. (Vắng mặt).
Trú tại: Phường L, quận H, TP Hà Nội.

NHẬN THẤY

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà truy tố về hành vi phạm tội như sau: Ngày 07/4/2015, Ủy ban nhân dân huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội có Kết luận số 48/KL-UBND về “Thanh tra tài chính tại HTXNN T, xã H, huyện Ứng Hòa, Thành phố Hà Nội” đồng thời, có văn bản số 505/UBND-VP ngày 27/7/2015, gửi đến Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ứng Hòa yêu cầu tiến hành điều tra làm rõ: “*Việc xử lý vi phạm trong việc thu, chi không đúng quy định từ nguồn Thủy lợi Phí nội đồng tại Hợp tác xã nông nghiệp thôn T, xã H*”. Kết quả, đã làm rõ hành vi phạm tội của các bị cáo. Cụ thể như sau:

Căn cứ các quy định tại Nghị định số 143/2003/NĐ-CP ngày 28/11/2003 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi; Nghị định 67/2012/NĐ-CP ngày 10/9/2012 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 143/2003/NĐ-CP; Quyết định số 01/2010 ngày 11/01/2010 và Quyết định số 36/2013/QĐ-UBND ngày 10/9/2013 của UBND TP Hà Nội về việc ban hành quy định mức thu thủy lợi phí, tiền nước và mức thu thủy lợi nội đồng trên địa bàn thành phố Hà Nội. Trong thời gian từ năm 2009 đến 31/12/2014, HTX nông nghiệp T và Công ty TNHH MTV đầu tư phát triển thủy lợi Sông Nhuệ đã ký kết các hợp đồng cấp nước tưới, tiêu ở hệ tạo nguồn hoặc bán tự chảy, theo đó Công ty Sông Nhuệ sẽ cấp nước để HTX tiếp tục tự đảm nhận tưới, tiêu phần diện tích trong vùng Công ty quản lý (tính từ đầu nguồn đến vị trí cống đầu kênh) làm cơ sở để cấp có thẩm quyền xem xét cấp bù theo quy định. Số tiền do cấp bù thủy lợi phí HTX đã nhận được là 1.135.948.082đ (*Một tỷ một trăm ba mươi lăm triệu chín trăm bốn tám nghìn không trăm tám mươi hai đồng*). Ban quản lý HTX nông nghiệp T, xã H, Ứng Hòa, Hà Nội do Trần Khắc H làm Chủ nhiệm HTX từ năm 2004 đến năm 2014 đã họp thống nhất trong Ban quản trị HTX và đưa ra chủ trương sử dụng số tiền này để xây dựng các công trình giao thông, công trình phúc lợi của địa phương để xã viên không phải đóng góp. Sau khi thống nhất chủ trương này, Trần Khắc H đã báo cáo với Chủ tịch UBND xã và thông qua Đại hội Đại biểu xã viên, thể hiện bằng nghị quyết của HTX.

Đối với việc thu phí dịch V1 thủy lợi nội đồng của xã viên HTX từ năm 2009 đến năm 2014. Hàng năm, Trần Khắc H đều tổ chức họp và thống nhất với Ban quản trị HTX để xây dựng mức thu phí dịch V1 thủy lợi nội đồng (dịch V1 tưới tiêu). Việc xây dựng mức thu là căn cứ vào báo cáo hoạt động tài chính, số liệu thu chi của các khâu dịch V1 và thông qua Đại hội đại biểu xã viên. Ban quản trị HTX sẽ đưa ra xin ý kiến về mức thu phí dịch V1 thủy lợi nội đồng nói riêng và mức thu các khâu dịch V1 nói chung. Sau khi được sự phê duyệt của UBND xã và sự nhất trí của Đại hội Đại biểu xã viên (được thể hiện bằng Nghị quyết họp của HTX), Trần Khắc H giao cho Ban tài V1 HTX xây dựng phương án thu các khâu dịch V1 theo định mức đã được duyệt rồi gửi đến từng hộ xã viên và tiến hành thu tiền phương án theo từng V1.

Đối với việc thực hiện chương trình sản xuất lúa, hàng hóa chất lượng cao, Trần Khắc H đã trực tiếp liên hệ với Trung tâm giống cây trồng Hà Nội (nay đổi tên là Trung tâm phát triển cây trồng Hà Nội) để tìm hiểu về nội dung và điều kiện tham gia qua tìm hiểu, nhận thấy đây là một chương trình lớn của UBND thành phố Hà Nội, tham gia chương trình sẽ giúp nâng cao hiệu quả sản xuất, phát triển kinh tế của HTX và HTX nông nghiệp T đáp ứng đủ điều kiện để tham gia chương trình này. Tại các cuộc họp với Đảng ủy, UBND xã H, Trần Khắc H có báo cáo về nội dung của chương trình và được sự đồng ý tham gia của Đảng ủy, UBND xã. Sau đó Trần Khắc H đã họp thông báo với Ban quản trị HTX và phổ biến đến toàn thể Xã viên về nội dung của chương trình sản xuất lúa, hàng hóa chất lượng cao. Trần Khắc H đại diện HTX ký kết các hợp đồng tham gia chương trình với Trung tâm giống cây trồng Hà Nội và qua tìm hiểu để được tham gia chương trình sản xuất lúa hàng hóa chất lượng cao, thì HTX phải chi phí ngoại giao cho trung tâm khoảng 20% kinh phí được hỗ trợ. Trần Khắc H thông báo về nội dung này với Ban quản trị HTX, nhưng không có văn bản hoặc nghị quyết gì. Việc làm thế nào để có kinh phí trích trả Trung tâm phát triển cây trồng Hà Nội, Trần Khắc H không đưa ra bàn bạc mà tự tính toán và quyết định chỉ mua 80% giá trị vật tư so với mức được hỗ trợ để cấp phát cho Xã viên, sau đó giao cho Nguyễn Trọng V (Kế toán trưởng), Nguyễn Bồng V1 (Thủ quỹ, thủ kho) hoàn thiện đầy đủ hồ sơ thanh quyết toán để nhận toàn bộ kinh phí hỗ trợ của Trung tâm phát triển cây trồng Hà Nội và của UBND huyện Ứng Hòa. Cụ thể: Để có hồ sơ thanh quyết toán với Trung tâm phát triển cây trồng Hà Nội và UBND huyện Ứng Hòa, Trần Khắc H đã ký kết hợp đồng mua lúa giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật với các đơn vị cung ứng với giá trị các hợp đồng bằng với mức hỗ trợ của Trung tâm và UBND huyện Ứng Hòa. Tuy nhiên, thực tế Trần Khắc H chỉ mua một phần hàng hóa theo từng hợp đồng đã ký và đặt vấn đề với các đơn vị cung ứng để làm thủ tục thanh lý hợp đồng bao gồm: viết hóa đơn, phiếu xuất kho, phiếu nhập kho. Sau đó Trần Khắc H, Nguyễn Trọng V sẽ viết ủy nhiệm chi chuyển khoản thanh toán cho các đơn vị cung ứng số tiền như trong hợp đồng. Sau đó, Trần Khắc H cùng Nguyễn Trọng V sẽ đến các đơn vị này để nhận lại số tiền chênh lệch (giữ số tiền đã chuyển khoản và giá trị hàng hóa thực tế mua) để chi giao dịch cho chương trình lúa hàng hóa gồm: trả cho Trung tâm số tiền 20% kinh phí hỗ trợ (trong năm 2011 Trần Khắc H đưa số tiền % này cho Trần Ngọc Long – Trưởng phòng KHKT của Trung tâm, từ năm 2012 Trần Khắc H đưa số tiền % này cho Trần Văn Nam – Phó phòng KHKT của Trung tâm. Trần Khắc H không nhớ đã đưa tiền cho ông Long và ông Nam bao nhiêu lần và đưa mỗi lần bao nhiêu tiền, việc đưa tiền cũng không có ai chứng kiến, không có tài liệu gì chứng minh), một phần chi cho các giao dịch khác như đi lại, ăn ở, chi tiền phần trăm hóa đơn cho các đơn vị cung ứng và nhập quỹ để chi tiêu chung.

Đối với các khoản chi này, Trần Khắc H, Nguyễn Trọng V, Nguyễn Bồng V1 không xuất trình được tài liệu, hóa đơn, chứng từ chứng minh. Nên, trong quá trình thanh tra hoạt động tài chính của HTXNN T, Thanh tra huyện Ứng Hòa kết luận trách nhiệm khắc phục hậu quả sai phạm đối với các đối tượng như sau: Trần Khắc H phải nộp khắc phục số tiền là 486.041.500đ, Nguyễn Trọng V phải nộp khắc phục số tiền là 268.865.000đ, Nguyễn Bồng V1 phải nộp khắc phục số tiền là 70.000.000đ. Ngày 14/4/2015 Chủ tịch UBND huyện Ứng Hòa ban

hành các Quyết định số 247, 248, 249 về việc thu hồi số tiền trên và các đối tượng đã nộp đủ về tài khoản tạm giữ của thanh tra huyện Ứng Hòa. Ngày 12/7/2016, Chủ tịch UBND huyện Ứng Hòa đã ra quyết định số 428 về việc sung công ngân sách huyện toàn bộ số tiền thu hồi trên là 824.906.500 đồng.

Việc thu vượt thủy lợi nội đồng và việc sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ chương trình sản xuất lúa hàng hóa chất lượng cao được các đối tượng thực hiện như sau:

1. Vi phạm trong việc sử dụng kinh phí cấp bù do miễn thủy lợi phí và việc thu phí thủy lợi nội đồng của các hộ Xã viên từ năm 2009 đến năm 2014.

- Từ năm 2009 đến 2012, theo Quyết định 01/2010/QĐ-UBND ngày 11/01/2010 của UBND TP Hà Nội mức trần thu dịch V1 thu thủy lợi nội đồng là 24.000đ/sào/năm. Trần Khắc H chỉ đạo thu vượt so với Quyết định của Thành phố cụ thể như sau:

+ Năm 2009, thu 36.110đ/sào/năm/5.095sào, tổng thu 183.927.600đ, vượt 61.648.863đ.

+ Năm 2010, thu 41.250đ/sào/năm/5.091sào, tổng thu 209.984.250đ, vượt 87.811.595đ.

+ Năm 2011, thu 56.750đ/sào/năm/5.089sào, tổng thu 288.800.750đ, vượt 166.664.750đ.

+ Năm 2012, thu 50.750đ/sào/năm/5.089 sào, tổng thu 258.266.750đ, vượt 136.130.750đ.

- Từ năm 2013, theo Quyết định 36/2013/QĐ – UBND ngày 10/9/2013 của UBND TP Hà Nội quy định mức trần thu dịch V1 thủy lợi nội đồng là 36.000đ/sào/năm. Trần Khắc H chủ nhiệm HTX NN T đã chỉ đạo xây dựng phương án thu phí thủy lợi nội đồng của các hộ dân trong thôn vượt so với Quyết định của Thành phố cụ thể như sau:

+ Năm 2013, thu 58.900đ/sào/năm/5.088 sào, tổng thu 299.683.200đ, vượt 116.515.200đ

+ Năm 2014: V1 Xuân - thu 34.100đ/sào/V1/5.086,7sào, còn V1 mùa theo nghị quyết xã viên thu 4,5kg/sào/V1, song HTXNN T chưa xây dựng phương án thu nên không xác định được giá trị thu vượt.

Như vậy, tổng số tiền thu từ năm 2009 đến hết năm 2013 là 1.240.662.550đ, số tiền thu vượt là theo quy định của UBND thành phố Hà Nội là: 568.771.158đ (*Năm trăm sáu tám triệu bảy trăm bảy mươi nghìn một trăm năm mươi tám đồng chẵn*).

Hợp tác xã Nông nghiệp T, xã H đã sử dụng số tiền cấp bù miễn thủy lợi phí 1.135.948.082đ và tiền thu thủy lợi nội đồng 1.240.662.550đ tổng là: 2.376.610.632đ (*Hai tỷ ba trăm bảy mươi sáu triệu sáu trăm mười nghìn sáu trăm ba mươi hai đồng*), chi để chi xây dựng các công trình giao thông, công trình phúc lợi của thôn và chi cho việc mua dầu máy, trả tiền điện bơm nước, công dẫn tưới và vận hành, sửa chữa, nạo vét kênh mương, tạm ứng xây dựng và một số khoản chi khác hết tổng số tiền 1.912.388.794đ, còn lại 464.221.838đ tồn trong quỹ của HTX.

2. Vi phạm trong việc sử dụng kinh phí hỗ trợ sản xuất lúa hàng hóa.

Trần Khắc H đại diện HTX nông nghiệp T ký kết các hợp đồng với Trung tâm phát triển cây trồng Hà Nội để tham gia chương trình sản xuất lúa hàng hóa

chất lượng cao ở 05 V1 sản xuất từ V1 Xuân 2011 đến hết V1 Xuân 2013 với diện tích từ 100ha/V1 đến 150ha/V1. Khi tham gia chương trình, HTX sẽ được Trung tâm phát triển cây trồng Hà Nội hỗ trợ kinh phí để mở các lớp huấn luyện nông dân, chuyển giao khoa học kỹ thuật, mua vật tư lúa giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật theo định mức hỗ trợ của Trung tâm, trách nhiệm của HTX là sử dụng nguồn kinh phí được hỗ trợ đúng đối tượng, đúng mục đích, đạt hiệu quả cao và PH có hồ sơ thanh toán theo đúng quy định. Từ V1 Xuân 2011 đến hết V1 xuân 2013, HTX nông nghiệp T - H đã được hỗ trợ kinh phí để thực hiện chương trình gồm:

- Trung tâm phát triển giống cây trồng Hà Nội hỗ trợ là: 2.435.277.050đ. *(Hai tỷ bốn trăm ba mươi lăm triệu hai trăm bảy bảy nghìn không trăm năm mươi đồng)*

- UBND huyện hỗ trợ kinh phí sản xuất lúa hàng hóa năm 2011 theo QĐ số 125/QĐ-UBND ngày 22/3/2011 và Công văn số 46/CV-UB tháng 4/2011 của UBND huyện Ứng Hòa. Số tiền hỗ trợ là: 110.500.000đ. Trong đã sử dụng để mua phân bón là: 81.000.000đ, mua thuốc BVTV là: 29.500.000đ.

Tổng: 2.545.777.050đ *(Hai tỷ năm trăm bốn mươi bảy trăm bảy mươi bảy nghìn không trăm năm mươi đồng chẵn)*

Số tiền này đã được chuyển vào tài khoản số: 220721102141, của HTX nông nghiệp T theo nhiều đợt tại: Ngân hàng Nông nghiệp & Phát triển nông thôn huyện Ứng Hòa.

Sau khi nhận số tiền chuyển khoản trên HTX Nông nghiệp T - H sử dụng như sau:

- * V1 Xuân 2011 (diện tích: 100ha)

- Tổng số tiền HTX đã được hỗ trợ để mua vật tư lúa giống, phân bón, thuốc BVTV là: 496.940.000đ *(Bốn trăm chín mươi sáu triệu chín trăm bốn mươi nghìn đồng chẵn)*. Trong đó: Trung tâm phát triển cây trồng Hà Nội đã hỗ trợ là: 386.440.000đ, Ủy ban nhân dân huyện Ứng Hòa hỗ trợ là: 110.500.000đ.

HTX Nông nghiệp T - H đã sử dụng: Huấn luyện Nông dân (1 lớp): 43.590.000đ; Thực nghiệm: 2.050.000đ; Chuyển khoản, thanh toán cho các đơn vị cung ứng để mua lúa giống, phân bón, thuốc BVTV là: 451.402.500đ; Thực tế giá trị lúa giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật HTX mua là: 359.587.500đ. Trong đó: Mua vật tư theo hỗ trợ của trung tâm phát triển cây trồng Hà Nội là: 287.645.500đ, Mua vật tư theo hỗ trợ của UBND huyện Ứng Hòa là: 80.942.000đ.

Như vậy, HTX nông nghiệp T được Trung tâm giống cây trồng Hà Nội và UBND huyện Ứng Hòa hỗ trợ kinh phí để mua lúa giống, phân bón, thuốc BVTV với số tiền là: 451.300.000đ, nhưng thực tế chỉ mua vật tư với giá trị: 359.587.500đ. Đã làm thất thoát của Nhà nước số tiền là: 451.300.000đ - 359.587.500đ = 91.712.500đ. Trong đó:

- + Công ty giống cây trồng Hà Nội là: 62.154.500đ.

- + Ủy ban nhân dân huyện Ứng Hòa là 29.558.000đ.

HTX đã chuyển khoản, thanh toán cho các đơn vị cung ứng để mua vật tư số tiền 451.402.500đ số tiền này lớn hơn số tiền được hỗ trợ (451.300.000đ) là do HTX đã ký kết hợp đồng mua vật tư với giá trị lớn hơn mức hỗ trợ của Trung tâm giống cây trồng Hà Nội. Nguyên tắc của Trung tâm là chỉ hỗ trợ kinh phí cho HTX theo đúng định mức quy định của Nhà nước, HTX PH mua vật tư

theo đúng số lượng được hỗ trợ, nếu số lượng vật tư HTX mua có giá thành cao hơn mức hỗ trợ thì HTX pH tự bù kinh phí, nếu số lượng vật tư HTX mua có giá thành thấp hơn mức hỗ trợ thì HTX chỉ được hỗ trợ số tiền bằng với số tiền mua vật tư có giá thành thấp hơn đã. Như vậy trong V1 xuân 2011, ngoài số tiền được hỗ trợ 451.300.000đ, Trần Khắc H, Nguyễn Trọng V còn sử dụng số tiền: 102.500đ trong quỹ HTX để chuyển khoản, thanh toán cho các đơn vị cung ứng. như vậy số tiền chênh lệch nhận lại từ các đơn vị cung ứng là: $451.402.500đ - 359.587.500đ = 91.815.000đ$.

* V1 Mưa 2011(diện tích: 135ha).

- Trung tâm phát triển cây trồng Hà Nội đã hỗ trợ HTX kinh phí thực hiện lúa hàng hóa là: 505.720.000đ (*Năm trăm Lăm triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng chẵn*).

- HTX Nông nghiệp T - H đã sử dụng: Chi huấn luyện nông dân (1lớp): 43.590.000đ; Chi thực nghiệm: 2.050.000đ; HTX đã chuyển khoản, thanh toán cho các đơn vị cung ứng để mua lúa giống, phân bón, thuốc BVTV là: 368.100.000đ.

- Trần Khắc H, Nguyễn Trọng V, Nguyễn Bồng V1 đã lập một số phiếu chi giả để hợp thức hồ sơ thanh quyết toán với Trung tâm phát triển cây trồng Hà Nội gồm: Phiếu chi 232 ngày 25/9/2011 số tiền 77.705.000đ, nội dung: thanh toán tiền vật tư phân bón; Phiếu chi 236 ngày 20/8/2011 số tiền 54.600.000đ, nội dung: thanh toán tiền lúa giống T10. Hai phiếu chi này, không đưa vào hệ thống sổ sách của HTX. Ngoài ra, còn hai phiếu chi được đưa vào hệ thống sổ sách gồm: Phiếu chi số 360 ngày 31/12/2011 số tiền 60.760.000đ, nội dung: thanh toán tiền thuốc trừ sâu V1 mùa 2011, Phiếu chi số 363 ngày 31/12/2011 số tiền 77.705.000đ, nội dung: thanh toán tiền phân bón V1 mùa 2011.

Các đối tượng H, V, V1 khai nhận hai phiếu chi này làm không hợp thức hồ sơ để thanh toán với Trung tâm phát triển cây trồng Hà Nội. Tuy nhiên 02 phiếu chi này lại được đưa vào hệ thống sổ sách của HTX làm quỹ HTX giảm số tiền: 138.465.000đ. Trong quá trình chốt sổ Quỹ của HTX, đoàn Thanh tra đã cộng số tiền này vào số tiền mặt thủ quỹ HTX T đang quản lý. Thực tế giá trị lúa giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật HTX mua là: 281.490.000đ

Số tiền các đối tượng đã làm thất thoát của Nhà nước là: $460.080.000đ - 281.490.000đ = 178.590.000đ$.

HTX đã chuyển khoản, thanh toán cho các đơn vị cung ứng để mua vật tư số tiền 368.100.000đ và lập ra các phiếu chi giả để hợp thức hóa hồ sơ thanh toán với Trung tâm đã được Trung tâm hỗ trợ là 460.080.000đ. Như vậy, trong V1 Mùa 2011, số tiền hỗ trợ của Trung tâm còn lại trong tài khoản ngân hàng của HTX là: $460.080.000đ - 368.100.000đ = 91.980.000đ$, số tiền này được gộp chung vào các khoản thu khác của HTX để chi tiêu cho hoạt động chung.

Trần Khắc H chỉ mua vật tư với giá trị 281.490.000đ. Số tiền chênh lệch nhận lại từ các đơn vị cung ứng là: $368.100.000đ - 281.490.000đ = 86.610.000đ$.

* V1 Xuân 2012 (diện tích: 150ha).

- Trung tâm phát triển cây trồng Hà Nội đã hỗ trợ HTX kinh phí thực hiện lúa hàng hóa là: 599. 292.000đ (*Năm trăm chín mươi chín triệu hai trăm chín hai nghìn đồng chẵn*).

- HTX Nông nghiệp T - H đã sử dụng: Chi Huấn luyện nông dân: 50.000.000đ; HTX đã chuyển khoản, thanh toán cho các đơn vị cung ứng để mua lúa giống, phân bón, thuốc BVTV là: 559.792.050đ; Thực tế giá trị lúa giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật HTX mua là: 393.600.000đ.

HTX nông nghiệp T được Trung tâm giống cây trồng Hà Nội hỗ trợ kinh phí để mua lúa giống, phân bón, thuốc BVTV với số tiền là: 549.292.050đ, nhưng thực tế chỉ mua vật tư với giá trị: 393.600.000đ. Đã làm thất thoát của Nhà nước số tiền là: 155.692.050đ (549.292.050đ - 393.600.000đ)

HTX đã chuyển khoản, thanh toán cho các đơn vị cung ứng để mua vật tư số tiền 559.792.050đ. Số tiền HTX được Trung tâm hỗ trợ là 549.292.050đ. Như vậy trong V1 Xuân 2012, ngoài số tiền được hỗ trợ 549.292.050đ, Trần Khắc H, Nguyễn Trọng V còn sử dụng số tiền 10.500.000đ trong quỹ HTX để chuyển khoản, thanh toán cho các đơn vị cung ứng. Thực tế, Trần Khắc H chỉ mua vật tư với giá trị 393.600.000đ. Số tiền chênh lệch nhận lại từ các đơn vị cung ứng là: 559.792.050đ - 393.600.000đ = 166.192.050đ.

* V1 Mùa 2012 (diện tích: 150ha)

- Trung tâm phát triển cây trồng Hà Nội hỗ trợ HTX mua lúa giống, phân bón, thuốc BVTV là: 552.675.000đ (*Năm trăm năm mươi hai triệu sáu trăm bảy lăm nghìn đồng chẵn*).

- HTX Nông nghiệp T - H đã sử dụng: Chuyển khoản, thanh toán cho các đơn vị cung ứng để mua lúa giống, phân bón, thuốc BVTV là: 586.800.000đ; Thực tế giá trị lúa giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật HTX mua là: 290.056.500đ.

HTX nông nghiệp T được Trung tâm giống cây trồng Hà Nội hỗ trợ kinh phí để mua lúa giống, phân bón, thuốc BVTV với số tiền là: 552.675.000đ, nhưng thực tế chỉ mua vật tư với giá trị 290.056.500đ. Đã làm thất thoát của nhà nước số tiền là: 262.618.500đ. (552.675.000đ - 290.056.500đ)

HTX đã chuyển khoản, thanh toán cho các đơn vị cung ứng để mua vật tư số tiền 586.800.000đ. Số tiền HTX được Trung tâm hỗ trợ là 552.675.000đ. Như vậy trong V1 mùa 2012, ngoài số tiền được hỗ trợ 552.675.000đ, Trần Khắc H, Nguyễn Trọng V còn sử dụng số tiền: 34.125.000đ trong quỹ HTX để chuyển khoản, thanh toán cho các đơn vị cung ứng. Thực tế, Trần Khắc H chỉ mua vật tư với giá trị 290.056.500đ. Số tiền chênh lệch nhận lại từ các đơn vị cung ứng là: 586.800.000đ - 290.056.500đ = 296.743.500đ.

* V1 Xuân 2013 (diện tích: 100ha).

- Trung tâm phát triển cây trồng Hà Nội đã hỗ trợ HTX kinh phí thực hiện lúa hàng hóa là: 391.150.000đ (*Ba trăm chín mươi một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*).

HTX Nông nghiệp T - H đã sử dụng: Chi thông tin tuyên truyền 2.000.000đ; Chuyển khoản, thanh toán cho các đơn vị cung ứng để mua lúa giống, phân bón, thuốc BVTV là: 389.150.000đ; Thực tế giá trị lúa giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật HTX mua là: 219.450.000đ.

HTX được Trung tâm giống cây trồng Hà Nội hỗ trợ kinh phí để mua lúa giống, phân bón, thuốc BVTV với số tiền là: 389.150.000đ, thực tế chỉ mua vật tư với giá trị 219.450.000đ, nhưng làm thủ tục hợp đồng và chuyển khoản toàn bộ số tiền trên đến đơn vị cung ứng, số tiền chênh lệch nhận lại là: 389.150.000đ - 219.450.000đ = 169.700.000đ.

Như vậy, trong sổ kinh phí được trung tâm phát triển cây trồng Hà Nội chuyển thanh toán cho HTXNN T trong 05 V1 là 2.545.777.050đ, Trần Khắc H và đồng bọn chỉ chi mua vật tư số tiền: 1.544.184.000đ, mở lớp huấn luyện nông dân, chi cho công tác tuyên truyền số tiền: 143.280.000đ, còn lại số tiền: 858.313.050đ. (*Tám trăm năm mươi tám triệu, ba trăm mười ba nghìn, không trăm năm mươi đồng*). Số tiền này, Trần Khắc H và đồng phạm đã rút ra chi tiêu trái quy định gây thất thoát cho ngân sách Nhà nước. Trong đó: Số tiền thất thoát của UBND huyện Ứng Hòa là: 29.558.000đ; Số tiền thất thoát của Công ty giống cây trồng Hà Nội là: 828.775.050đ.

Các đối tượng khai nhận sử dụng như sau:

- Trần Khắc H trực tiếp nhận số tiền 609.525.550đ gồm: 305.525.550đ, tạm ứng từ quỹ HTX số tiền 179.000.000đ và nhận từ Nguyễn Trọng V số tiền 125.000.000đ, H khai sử dụng như sau: Chi giao dịch cho chương trình lúa hàng hóa, năm 2011 đưa số tiền tương ứng 20% trị giá kinh phí được hỗ trợ cho Trần Ngọc Long – Trưởng phòng KHKT của Trung tâm, từ năm 2012 Trần Khắc H đưa tiền % cho Trần Văn Nam – Phó KHKT của Trung tâm, một phần chi cho các giao dịch khác như đi lại, ăn ở, trích trả tiền phần trăm hóa đơn theo hợp đồng cho các đơn vị cung ứng vật tư Trần Khắc H không nhớ số lần, số tiền đã đưa cho Long và Nam là bao nhiêu, việc đưa tiền, chi tiêu tiền không có tài liệu gì chứng minh.

- Nguyễn Trọng V cầm số tiền chênh lệch của các hợp đồng là 403.035.000đ và đã sử dụng như sau: Giao cho Nguyễn Bồng V1 thủ quỹ số tiền: 225.720.000đ để nhập quỹ phục V1 việc chi tiêu của HTX, nhưng chỉ vào sổ số tiền 7.000.000đ còn lại 218.720.000đ không vào sổ quỹ tiền mặt; Đưa cho Trần Khắc H số tiền: 125.000.000đ (trong đã có 35.000.000đ ứng từ số tiền đã đưa cho Nguyễn Bồng V1) để chi giao dịch; Số tiền còn lại là: 87.315.000đ Nguyễn Trọng V dùng để chi cho các giao dịch khác phục V1 chương trình lúa hàng hóa như: Trả tiền phần trăm hóa đơn, chi phí cho việc đi lại, ăn ở khi đi giao dịch. Các khoản chi này không có hóa đơn, chứng từ gì chứng minh.

- Nguyễn Bồng V1 trực tiếp nhận quản lý số tiền: 319.170.000đ (trong đã 93.450.000đ nhận từ đơn vị cung ứng, sau khi đã bị trừ 9.050.000đ tiền phần trăm hóa đơn và 225.720.000đ do Nguyễn Trọng V đưa) để nhập quỹ theo chỉ đạo của Trần Khắc H. Tổng số tiền 319.170.000đ được đưa vào quỹ để chi tạm ứng cho các hoạt động của HTX, nhưng không thể hiện trên sổ quỹ tiền mặt của thủ quỹ (trong đã Trần Khắc H ứng 179.000.000đ, Nguyễn Trọng V ứng 35.000.000đ để chi giao dịch cho chương trình sản xuất lúa hàng hóa) còn lại 105.170.000đ được chi cho các hoạt động chung của HTX. Ngoài ra trong quá trình chuyển khoản thanh toán còn 47.252.500 trong tài khoản được các đối tượng chi tiêu cho hoạt động của HTX.

Cáo trạng số 68/CT -VKS ngày 29/9/2017 Viện trưởng VKSND huyện Ứng Hòa truy tố các bị cáo Trần Khắc H, Nguyễn Trọng V, Nguyễn Bồng V1 về tội “**Lợi dụng chức V1, quyền hạn trong khi thi hành công V1**” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 281 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo đã khai nhận hành vi như bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện VKS giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 281; điểm b, g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 60 (đối với Nguyễn Bồng V1) BLHS năm 1999, sửa đổi, bổ

sung năm 2009; điểm t khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 65 BLHS 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/06/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và về hiệu lực thi hành của Bộ luật Tổ tụng hình sự số 101/2015/QH13, xử phạt: Trần Khắc H từ 18 tháng tù đến 21 tháng tù; Nguyễn Trọng V từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù; Nguyễn Bồng V1 từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng. Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo; các bị cáo pH nộp án phí theo quy định của pháp luật

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ và tài liệu, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác .

XÉT THẤY

Tại phiên toà, các bị cáo nhận tội như nội dung Cáo trạng đã nêu. Xét lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng; vật chứng đã thu giữ được cùng các tài liệu khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ V1 án.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ khẳng định: Trong thời gian từ năm 2009 đến năm 2014, khi đó Trần Khắc H là Chủ nhiệm, Nguyễn Trọng V là kế toán trưởng, Nguyễn Bồng V1 là Thủ quỹ kiêm Thủ kho của HTXNN T, xã H đã lợi dụng chức V1, quyền hạn được giao, làm trái công V1, đã tổ chức thu tiền dịch V1 thủy lợi nội đồng (dịch V1 tưới tiêu) vượt mức trần quy định của UBND TP. Hà Nội với tổng số tiền là 568.771.158 đồng (*Năm trăm sáu mươi tám triệu, bảy trăm bảy mươi một nghìn, một trăm năm mươi tám đồng*) để sử dụng vào việc xây dựng công trình phúc lợi của địa phương; lập khống hồ sơ mua vật tư nông nghiệp của chương trình sản xuất lúa hàng hóa chất lượng cao nhằm mục đích để HTX nông nghiệp T được hưởng toàn bộ kinh phí hỗ trợ của Trung tâm phát triển cây trồng Hà Nội và UBND huyện Ứng Hòa, hậu quả, gây thiệt hại cho ngân sách Nhà nước số tiền là: 858.313.050 đồng (*Tám trăm năm mươi tám triệu, ba trăm mười ba nghìn, không trăm năm mươi đồng*). Hành vi của các bị can đã gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, dẫn đến phát sinh đơn thư khiếu kiện, ảnh hưởng đến an ninh chính trị tại địa phương, ảnh hưởng đến chủ trương chính sách của Nhà nước về phát triển nông nghiệp. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “lợi dụng chức V1, quyền hạn trong khi thi hành công V1” với tình tiết định khung gây hậu quả nghiêm trọng theo quy định tại điểm c, khoản 2 Điều 281 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố các bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của các bị cáo đã lợi dụng chức V1, quyền hạn được giao làm trái công V1 gây thiệt hại cho Nhà nước.

Xem xét vai trò của các bị cáo thì thấy Trần Khắc H có vai trò chính, với trách nhiệm là Chủ nhiệm HTXNN đã trực tiếp chỉ đạo phương án thu vượt thủ lợi phí nội đồng và buông lỏng quản lý, sử dụng tiền không đúng mục đích trong việc hỗ trợ sản xuất lúa hàng hóa gây thất thoát tiền cho Nhà nước, tiếp theo là vai trò của Nguyễn Trọng V với trách nhiệm là kế toán HTXNN bị cáo đã không thực hiện đúng chức trách, nhiệm V1 được giao giúp sức tích cực cho

Trần Khắc H gây thất thoát số tiền nói trên, đối với Nguyễn Bồng V1 bị cáo đã không thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ V1 để Trần Khắc H và Nguyễn Trọng V gây thất thoát số tiền nói trên. Vì vậy cần pH có hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo.

Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo thì thấy: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo; đã khắc phục toàn bộ thiệt hại, đến nay đã thu hồi trả về ngân sách Nhà nước; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại cho Nhà nước; các bị cáo không có tư lợi cá nhân; sau khi sự việc xảy ra các bị cáo tích cực hợp tác với cơ quan điều tra để làm rõ nội dung V1 án quá trình được tại ngoại đều chấp hành tốt chủ trương chính sách của địa phương thể hiện rõ sự ăn năn hối cải của các bị cáo; đối với Nguyễn Bồng V1 và Trần Khắc H thể hiện rõ sự ăn năn, hối cải đã dùng nhà ở của mình thế chấp cho ngân hàng và lấy tiền phúng viếng đám hiếu của mẹ để bồi thường trả Nhà nước. Trong quá trình điều tra các bị cáo còn xuất trình nhiều giấy khen, bằng khen trong quá trình tác, bị cáo Nguyễn Trọng V và Trần Khắc H xuất trình bệnh án đang điều trị bệnh tiểu đường và bệnh lao là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 và điểm t khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên áp dụng Điều 47 để xử phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Đối với Nguyễn Bồng V1 lần đầu phạm tội với vai trò giúp sức không đáng kể có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân chưa tiền án, tiền sự nên áp dụng Điều 60 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ sức răn đe và giáo dục chung.

Các bị cáo đều có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

*Trong V1 án còn có các đối tượng khác như:

- Đối với Nguyễn Đức Thanh – Trưởng kiểm soát từ năm 2012 - 2014; Nguyễn Thanh H – Trưởng kiểm soát từ năm 2009 - 2012, được tham gia họp bàn về xây dựng mức thu phí dịch vụ V1 thủy lợi nội đồng, đã đồng ý với mức thu mà Trần Khắc H đưa ra. Biết việc Trần Khắc H họp bàn đưa phí thủy lợi phí cấp bù ra sử dụng vào việc xây dựng các công trình phúc lợi tại địa phương sai mục đích, để xảy ra các sai phạm trong thực hiện chương trình lúa hàng hóa, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị tại địa phương, ảnh hưởng đến đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước, Nguyễn Đức Thanh và Nguyễn Thanh H đã không thực hiện chức năng, nhiệm vụ V1 của ban kiểm soát quy định tại Luật HTX năm 2003 và HTX năm 2012 thể hiện việc thiếu tinh thần trách nhiệm. Tuy nhiên, các đối tượng trên do trình độ hiểu biết pháp luật còn hạn chế, không có tư lợi cho cá nhân. Cơ quan điều tra đã có văn bản đề nghị Đảng ủy, UBND xãH áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với Thanh, H là thỏa đáng.

- Đối với ông Nguyễn Đức Phương nguyên Chủ tịch UBND xã H từ 2009 đến 2014: Ông Phương biết việc Ban quản trị HTX nông nghiệp T xây dựng mức thu phí dịch vụ V1 thủy lợi nội đồng và sử dụng số tiền cấp bù do miễn thủy lợi phí vào xây dựng các công trình phúc lợi là không đúng với quy định của pháp luật nhưng không có biện pháp ngăn chặn, nhắc nhở, đã đồng ý với mức

thu và chủ trương Ban quản trị HTX đưa ra dẫn đến các sai phạm của ban quản lý hợp tác xã, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương, gây thiệt hại đến ngân sách Nhà nước và của nhân dân. Hành vi của Nguyễn Đức Phương thể hiện thiếu tinh thần thiếu trách nhiệm, buông lỏng quản lý, thiếu kiểm tra giám sát đối với hoạt động của HTX. CQĐT đã có văn bản đề nghị Huyện ủy, UBND huyện Ứng Hòa có hình thức xử lý, kỷ luật nghiêm về mặt Đảng, Chính quyền là thỏa đáng.

- Đối với Đỗ Trọng Thanh – Phó chủ tịch UBND xã H (Trưởng ban chỉ đạo chương trình sản xuất lúa hàng hóa năm 2012, 2013), được giao làm Trưởng ban chỉ đạo sản xuất lúa hàng hóa chất lượng cao năm 2012, 2013 với vai trò kiêm nhiệm, quản lý gián tiếp không sát sao, giám sát việc thực hiện của Ban quản trị HTX NN T, vẫn ký tên xác nhận vào danh sách các hộ dân nhận hỗ trợ vật tư ở V1 xuân và V1 mùa năm 2012 dẫn đến việc Trần Khắc H hoàn thiện hồ sơ thanh toán gây thất thoát cho ngân sách của Nhà nước, thể hiện thiếu tinh thần trách nhiệm, buông lỏng quản lý, giám sát. CQĐT đã có văn bản đề nghị UBND huyện Ứng Hòa có hình thức xử lý, kỷ luật nghiêm về Đảng, Chính quyền là thỏa đáng.

- Đối với Nguyễn Đắc Thuận – Phó Chủ nhiệm; Là người giúp việc cho chủ nhiệm HTX, được giao nhiệm V1 phụ trách công việc của các tổ dịch V1, tổ bảo vệ nội đồng, bảo vệ thực vật, tổ cơ khí, máy móc, vận hành tưới tiêu trên đồng ruộng... tuy được tham gia họp bàn trong việc xây dựng mức thu phí dịch V1 thủy lợi nội đồng và sử dụng tiền cấp bù thủy lợi phí vào xây dựng các công trình phúc lợi trong thôn nhưng do không nắm được các quy định của pháp luật và thực hiện theo sự chỉ đạo của Chủ nhiệm HTX. Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là cú căn cứ pháp luật.

- Đối với Nguyễn Khả Đàm - nguyên Kế toán viên HTX nông nghiệp T: Đã tham gia ký vào các phiếu xuất kho, phiếu nhập kho với nội dung không đúng thực tế để làm hồ sơ thanh toán của chương trình lúa hàng hóa. Tuy nhiên Nguyễn Khả Đàm không được hưởng lợi gì, thực hiện hành vi sai phạm do nhận thức hạn chế và thực hiện theo chỉ đạo của Ban quản lý HTX. Nên, Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là có căn cứ pháp luật.

- Đối với các cán bộ của Trung tâm phát triển cây trồng Hà Nội: Không có đủ tài liệu, căn cứ để chứng minh việc Giám đốc trung tâm là Nguyễn Bá Sướng đưa ra yêu cầu HTX nông nghiệp T pH trích lại 20% kinh phí hỗ trợ để được tham gia chương trình lúa hàng hóa cũng như việc Trần Khắc H đưa số tiền 20% này cho Trần Ngọc Long, Trần Văn Nam nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Đối với Ngô Thùy L, vì không có tài liệu chứng minh việc nhận số tiền 20.000.000đ của Trần Khắc H là theo chỉ đạo của Trần Ngọc Long và không có tài liệu chứng minh Ngô Thùy L đã đưa số tiền này cho Trần Ngọc Long. Nên, việc Cơ quan CSĐT tách ra để điều tra làm rõ xử lý bằng một V1 án khác là có căn cứ pháp luật.

- Đối với các đơn vị cung ứng vật tư cho HTX: Vì không có đủ cơ sở tài liệu để chứng minh làm rõ, các đơn vị cung ứng vật tư đã giúp HTX nông nghiệp T trong việc hoàn thiện hồ sơ, thủ tục thanh lý hợp đồng cũng như việc chuyển lại cho HTX số tiền chênh lệch. Mặt khác, vì thời gian xảy ra đã lâu, nhiều đơn vị hiện không còn hoạt động kinh doanh, cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh tới các đơn vị cung ứng, nhưng chưa làm rõ được người

đại diện của những đơn vị này đi đâu làm gì, các cá nhân liên quan nhiều người đã nghỉ hưu, hoặc chuyển công tác ở đơn vị khác, hồ sơ, chứng từ liên quan không còn lưu giữ đầy đủ... Nên, Cơ quan điều tra không đủ tài liệu, chứng cứ để xử lý các đơn vị và các cá nhân liên quan này trong V1 án.

- Đối với số tiền cấp bù thủy lợi phí 1.135.948.082đ (*Một tỷ một trăm ba mươi lăm triệu chín trăm bốn tám nghìn không trăm tám mươi hai đồng*), Ban quản trị HTX nông nghiệp T, H nhiệm kỳ do bị cáo Trần Khắc H làm Chủ nhiệm đã sử dụng vào việc xây dựng các công trình phúc lợi, công trình giao thông cho thôn T chưa đúng quy định, nhưng có lợi cho tập thể và nhân dân thôn T, xã H, nên không đề cập pH xem xét, giải quyết trong V1 án này.

***Về trách nhiệm dân sự:**

Đối với số tiền: 858.313.050đ (*Tám trăm năm tám triệu ba trăm mười ba nghìn không trăm năm mươi đồng chẵn*) của chương trình sản xuất lúa hàng hóa chất lượng cao bị thất thoát, Trong đã: 828.755.050đ (*Tám trăm hai tám triệu bảy trăm năm lăm nghìn không trăm năm mươi đồng chẵn*) của Trung tâm phát triển cây trồng Hà Nội, Bà Hoàng Thị Hòa - Giám đốc trung tâm đã có văn bản đề nghị được nộp sung công số tiền trên vào ngân sách huyện Ứng Hòa để phục V1 phát triển kinh tế tại địa phương; 29.558.000đ (*Hai mươi chín triệu năm trăm năm tám nghìn đồng chẵn*) của UBND huyện Ứng Hòa. Các bị cáo nộp khắc phục hậu quả 824.906.500đ (*Tám trăm hai bốn triệu chín trăm L sáu nghìn năm trăm đồng chẵn*). Ngày 12/7/2016 Chủ tịch UBND huyện Ứng Hòa đã ra quyết định số 428 về việc sung công ngân sách nhà nước huyện Ứng Hòa, số còn lại 33.406.550đ (*Ba mươi ba triệu bốn trăm L sáu nghìn năm trăm năm mươi đồng chẵn*) đại diện UBND huyện Ứng Hòa không yêu cầu HTXNN thôn T, xã H pH nộp lại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số tiền: 568.771.158đ (*Năm trăm sáu tám triệu bảy trăm bảy một nghìn một trăm năm mươi tám đồng chẵn*) do thu vượt phí thủy lợi nội đồng của 878 hộ dân. Trong hồ sơ V1 án thể hiện những hộ gia đình này là nguyên đơn dân sự nhưng trong hồ sơ không thể hiện đơn yêu cầu nên Hội đồng xét xử tách ra để giải quyết bằng V1 án dân sự khác khi có yêu cầu theo thủ tục tố tụng dân sự.

Đối với số tiền 20.000.000đ bị cáo Trần Khắc H đưa cho chị L đến nay bị cáo không yêu cầu chị L pH trả lại cho bị cáo, đây là sự tự nguyện của bị cáo nên không buộc chị L pH trả số tiền trên cho bị cáo.

Về án phí, quyền kháng cáo: Các bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 99 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường V1 Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; các bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa V1 liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 231; 234 BLTTHS;

Bởi những lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo: **Trần Khắc H, Nguyễn Trọng V, Nguyễn Bồng V1** phạm tội: “**Lợi dụng chức V1, quyền hạn trong khi thi hành công V1**”.

2. Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 281; điểm b, g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 60 (đối với Nguyễn Bồng V1) BLHS năm 1999 sửa đổi,

bổ sung năm 2009; điểm t khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 65 BLHS 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/06/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và về hiệu lực thi hành của Bộ luật Tố tụng hình sự số 101/2015/QH13; Xử phạt:

- Trần Khắc H **18 (mười tám)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giam từ 20/9/2016 đến 11/01/2017.

- Nguyễn Trọng V **15 (mười lăm)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giam từ 20/9/2016 đến 11/01/2017

- Xử phạt Nguyễn Bồng V1 **13 (mười ba)** tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 26 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã H và gia đình quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Trong thời gian thử thách nếu bị cáo được hưởng án treo có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

3. Áp dụng Điều 99 BLTTHS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường V1 Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Trần Khắc H, Nguyễn Trọng V, Nguyễn Bồng V1 mỗi bị cáo pH chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Áp dụng Điều 231, 234 BLTTHS: Bị cáo, người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại nơi cư trú. Người có quyền lợi liên quan được kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa V1 của mình./.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- Ủy ban kiểm tra HU Ứng Hòa
- VKSND, Công an, Cơ quan T.H.A huyện Ứng Hòa;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thanh Minh